

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 212 - Đức Chúa Jêsus sống lại. (Phần 4)

Ma-thi-ơ 28:16-17: Mười một môn đồ, đi qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa Jêsus đã chỉ cho. Khi môn đồ thấy Ngài, thì thờ lạy Ngài; nhưng có một vài người nghi ngờ.

Mác 16:9-14: Vả, Đức Chúa Jêsus đã sống lại buổi sớm mai ngày thứ nhất trong tuần lễ, thì trước hết hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len, là người mà Ngài đã trừ cho khỏi bảy quỷ dữ. Người đi đem tin cho những kẻ theo Ngài khi trước, và nay đang tang chế khóc lóc. Nhưng các người ấy vừa nghe nói Ngài sống, và người từng thấy Ngài, thì không tin. Kế đó, Đức Chúa Jêsus lấy hình khác hiện ra cho hai người trong bọn môn đồ đang đi đường về nhà quê. Hai người nầy đi báo tin cho các môn đồ khác, nhưng ai nấy cũng không tin. Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cổ, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại.

Lu-ca 24:30-49: Đang khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh, chúc tạ, đoạn, bẻ ra cho họ. Mắt họ bèn mở ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoát biến đi không thấy. Hai người nói cùng nhau rằng: Khi nầy đi đường, Ngài nói cùng chúng ta và cắt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng nóng nẩy sao? Nội giờ đó, họ liền đứng dậy, trở về thành Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ đồ cùng các môn đồ khác đang nhóm lại, nói với họ rằng: Chúa thật đã sống lại, và hiện ra với Si-môn. Rồi hai người thuật lại sự đã xảy đến khi đi đường, và nhìn biết Ngài lúc bẻ bánh ra là thế nào. Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy sờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.

Giăng 20:24-31: Vả, lúc Đức Chúa Jêsus đến, thì Tô-ma, tức Đi-đim, là một người trong mười hai sứ đồ, không có ở đó với các môn đồ. Các môn đồ khác nói với người rằng: Chúng ta đã thấy Chúa. Nhưng người trả lời rằng: Nếu ta không thấy dấu đinh trong bàn tay Ngài, nếu ta không đặt ngón tay vào chỗ dấu đinh, và nếu ta không đặt bàn tay nơi sườn Ngài, thì ta không tin. Cách tám ngày, các môn đồ lại nhóm nhau trong nhà, có Tô-ma ở với. Khi cửa đang đóng, Đức Chúa Jêsus đến, đứng chính giữa môn đồ mà phán rằng: Bình an cho các người! Đoạn, Ngài phán cùng Tô-ma rằng: Hãy đặt ngón tay người vào đây, và xem bàn tay ta; cũng hãy giơ bàn tay người ra và đặt vào sườn ta, chớ cứng lòng, song hãy tin! Tô-ma thưa rằng: Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi! Đức Chúa Jêsus phán: Vì người đã thấy ta, nên người tin. Phước cho những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy! Đức Chúa Jêsus đã làm trước mặt môn đồ Ngài nhiều phép lạ khác nữa, mà không chép trong sách nầy. Nhưng các việc nầy đã chép, để cho các người tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các người tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời Chúa đã chép về sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ và những sự Ngài đã làm đối với các môn đồ của Ngài, vì mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đó là chép về chúng ta, là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ và noi theo Ngài, để được sự cứu rỗi linh hồn mình và được làm con cái Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

Thi-Thiên 40:4-10: Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi

muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tại tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bây giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa.

Trong các bài trước, chúng ta đã thấy những sự lạ lùng khi các môn đồ của đường như không còn đức tin vào các Lời mà Đức Chúa Jêsus rao giảng cho họ, về những sự mà Ngài sẽ phải trải qua, từ sự thương khó đến sự sống lại của Ngài, thậm chí chúng ta có thể thấy tên những môn đồ luôn được nhắc đến như những người trụ cột trong số các môn đồ của Đức Chúa Jêsus, như Phi-e-rô và Anh-rê, Gia-cơ và Giăng, đặc biệt là sứ đồ Giăng, thường được Lời Chúa chép là “người được Chúa yêu” cũng mắc sai lầm như các môn đồ khác, khi họ tỏ thái độ nghi ngờ hoặc không vui mừng, khi nghe tin Đức Chúa Jêsus đã sống lại.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mọi sự đó và Ngài cũng đã phán trước về những sự sẽ xảy đến với Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như những sự loài người sẽ làm đối với Lời không bao giờ thay đổi của Ngài, nên trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Chúa Jêsus đã cảnh cáo các môn đồ của Ngài về sự họ sẽ sa ngã khi Ngài bị người ta bắt.

Giăng 16:16-33: **Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta, vì ta đi về cùng Cha. Bây giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta; và rằng: Vì ta về cùng Cha; thế là làm sao? Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: Ít lâu, là nghĩa gì? Chúng ta không hiểu Ngài nói về việc chi. Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta; các người đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, các người sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các người sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các người sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các người mọi điều đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân danh ta mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến ta, và tin rằng ta từ nơi Cha mà đến. Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay ta lìa bỏ thế gian mà về cùng Cha. Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ. Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin chẳng? Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở cùng ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!**

Chúng ta hãy chú ý Lời Chúa Jêsus hỏi lại các môn đồ của Ngài: **Bây giờ các người tin chẳng? (câu 31)**

Các môn đồ tin rằng Chúa Jêsus đến từ Đức Chúa Trời, nhưng họ lại không nhận biết mục đích thật của việc Ngài đến thế gian này là để làm chứng cho Lễ thật, nghĩa là làm chứng về công việc Đức Chúa Trời ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, là Lời Đức Chúa Trời cho loài người ấy là để loài người sẽ nhờ quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại cho linh hồn mình.

Đức Chúa Jêsus đã hỏi lại các môn đồ của Ngài và câu hỏi đó có thể được chuyển thành **các người có thật sự tin như vậy chẳng?** Đây không phải là một câu hỏi để kiểm nghiệm, mà là một sự cảnh cáo, vì Ngài biết các môn đồ của Ngài chỉ tin rằng Ngài đến từ Đức Chúa Trời mà thôi, chứ họ chưa thật sự nhận biết mục đích của sự Ngài, Con một của Đức Chúa Trời phải đến thế gian là gì!

Cho đến tận ngày sau rốt này, hầu như tất cả mọi người tin Chúa đều thuộc lòng Lời Chúa chép trong Giăng 3:16, rằng: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.**

Nhưng người ta lại bỏ qua phần quan trọng, đó là trách nhiệm của loài người đối với sự yêu thương của Đức Chúa Trời, được chép trong các câu tiếp theo, đó là: **“Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.”** (Giăng 3:17-21)

Chúng ta hãy trở lại với mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai, để so sánh với điều đã được chép trong sách Giăng.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chúng ta hãy xem ý nghĩa của chữ **làm theo** trong Lê-vi ký 18:5 (người nào **làm theo**, thì sẽ nhờ nó mà được sống) và chữ **tin** chép trong Giăng 3:16 (hầu cho hễ ai **tin** Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời).

Chữ **làm theo** - do^{H6213} chép trong Lê-vi ký 18 câu 5, đó là chữ אָשָׁה - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm theo giống như khuôn mẫu, hoàn thành công việc đó, thực hiện, kết quả, tuân theo, tán dương, ca tụng, thu được, đạt được, sử dụng, chọn, bổ nhiệm, vui lòng làm theo;**

Chữ **tin** - believeth^{G4100} chép trong Giăng 3:16, đó là chữ πιστεύω - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ πίστις - **pistis**, số 4102 và chữ πείθω - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **tin cậy, giao phó, uỷ thác, tín nhiệm, tán thành, đồng ý với, kết hợp với, liên kết với, làm bạn với, đồng ý với, vâng phục, làm theo, giành được cho mình, thu được, sản sanh ra, mang lại kết quả;**

Khi Đức Chúa Jêsus gọi những người được Đức Chúa Cha chọn làm môn đồ Ngài, Chúa Jêsus đã phán với họ rằng: **Hãy theo ta, hoặc: Hãy theo ta, và ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lưới người.**

Nghĩa là Chúa Jêsus đã chỉ cho họ biết mục đích của sự kêu gọi, đó là họ sẽ được Chúa Jêsus đào tạo cho được trở nên người truyền giáo cho Nước Đức Chúa Trời, mà trước hết, họ phải là người được chính Chúa Jêsus khiến họ trở thành người của Nước Đức Chúa Trời, cũng như chức vụ của Môi-se đã trở thành người chặn dất bầy chiên của Đức Chúa Trời và chính Môi-se là con chiên đầu đàn mà Đức Giê-hô-va là Đấng chặn dất Môi-se vậy.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã theo Chúa Jêsus hơn ba năm trước khi Chúa Jêsus bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự và ngay từ những ngày đầu tiên họ bước theo Chúa Jêsus, họ đã được nghe Ngài phán về chức vụ của Ngài là con đường dẫn người ta đến thập tự giá, mà thập tự giá đó là bóng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se.

Khi Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se tại núi Si-nai, trong mạng lệnh mà Ngài đã phán và đã được chép xuống rõ ràng, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cũng loài người trên thế gian này đang ngồi trong bóng của sự chết, nhưng nếu người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va, thì tâm linh (linh hồn) của người đó sẽ được sống lại và được sự sống đời đời.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phúc lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên về một điều mà hết thảy các thầy tế lễ và những người dạy Luật pháp trong dân Y-sơ-ra-ên đã không hề nhận biết đến, dù trong Luật pháp của Đức Giê-hô-va đã ban cho họ, được chép xuống bằng tiếng Hê-bơ-rơ, là thứ ngôn ngữ có gốc và có ngọn với các ý nghĩa khác nhau, như gốc khác với ngọn vậy.

Giăng 3:1-15: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Lời Chúa đã phán đây là mạng lệnh và là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời mà hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình, thì người ấy phải làm theo, không có sự tây vị. Nguyên tắc đó là: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Mạng lệnh mà Chúa Jê-sus đã phán đây không khác gì với mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-na-i (nếu người ta chú ý nhìn vào Lời Chúa đã chép trong các sách của Môi-se và so chiếu với Lời Chúa Jê-sus đã phán).

Hết thảy mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên đều phải trả giá cho được sự sống lại của linh hồn mình thông qua việc tuân theo các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán. Mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là Luật pháp và Luật pháp đó là con đường dẫn người ta đến sự cứu chuộc, như Lời Chúa đã chép: **Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Trong mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, Lời Chúa chép: **Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.**

Chữ **nhờ** chép trong câu 17 trên, đó là chữ **ὅτι** - *dia*, số 1223 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **thông qua, ống dẫn, nguồn, nhờ đó, bởi, vì, do;**

Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Ngài là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ngài thì không ai được đến cùng Cha.** (Giăng 14:6)

Chữ **đường đi** - *the way* ^{G3598} chép trong câu 6 trên, đó là chữ **ὁδός** - *hodos*, số 3598 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **con đường, sự tiến hành, sự phát triển, hành trình, phương pháp, phương tiện, biện pháp, cách thức;**

Phần nhiều người tin Chúa và ngay cả nhiều người giữ chức vụ giảng dạy Lời Chúa đã nghĩ rằng, vì Chúa Jê-sus là Lời Đức Chúa Trời nên Ngài là đường đi cũng như Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường cứu rỗi vậy, vì thế cho nên họ đã hăm ép ý nghĩa của Lời Chúa khiến cho nhiều người tin Chúa không nhận được đầy đủ giá trị mà Chúa Jê-sus muốn truyền cho những người tin Ngài hiểu được ý Ngài, khi Ngài kêu gọi người ta đến với Ngài để mang lấy ách của Ngài và học theo Ngài, hầu cho linh hồn họ được yên nghỉ.

Nếu ví Ngài là con đường cứu rỗi thì làm thế nào người ta có thể mang được cái ách của con đường hay là học theo con đường đó được? vì tự con đường không thể cử động được và nó cũng chẳng có thể giúp được ai khi người ta bước đi trên đó, vì Lời Chúa có chép rằng: **“Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Và lại, sự thay đổi này chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hồi lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Và lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.”** (Hê-bơ-rơ 7:18-25)

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép nguyên văn câu 18 & 19 chép như sau: **So a previous physical regulation and command is cancelled because of its weakness and ineffectiveness and uselessness for the Law never made anything perfect but instead a better hope is introduced through which we come close to GOD.**

Có nghĩa là: *Như vậy, các điều răn của luật pháp vẫn tự trước đây đã vì sự yếu đuối, không có hiệu quả và không có tác dụng (giúp cho những người tiếp nhận Luật pháp đó có sức để noi theo) nên đã bị bãi bỏ, vì tự Luật pháp chẳng hề khiến cho điều gì được trở nên hoàn hảo, nhưng thay vào đó là một sự trông cậy tốt hơn thay cho Luật pháp, nhờ đó mà chúng ta đến gần Đức Chúa Trời.*

Để hiểu rõ ý nghĩa sự giải thích này của sứ đồ Phao-lô, chúng ta cần phải biết rằng, tự Luật pháp - nghĩa là tự con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (vào năm 1445 B.C.) đã không giúp cho dân Y-sơ-ra-ên thắng hơn được sự yếu đuối của xác thịt họ, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không noi theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời được và ngay cả những người Y-sơ-ra-ên đã được vào nhận lãnh xứ Ca-na-an đó cũng không vâng giữ được và cũng không làm theo được luật pháp của Đức Chúa Trời, không phải bởi vì Luật pháp của Đức Chúa Trời không hoàn hảo, mà là tại họ đã không hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và lý do người ta không hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời là vì những sự hay chết của các thầy tế lễ cũng như của các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên, đã làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, không thể giúp cho người ta yêu mến và không thể giúp cho người ta có sức để làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi người ta không yêu mến và không làm theo Luật pháp thì người ta phạm tội và vì có những sự vi phạm Luật pháp mà người ta phải bị hư mất.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương lớn của Ngài mà Ngài đã quyết định thay đổi phương cách để giúp cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như hết thảy loài người có thể tiếp nhận được và yêu mến được Luật pháp của Ngài, hầu cho linh hồn của người ta sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà cứu rỗi được linh hồn mình.

Lý luận của Phao-lô rất cao, nhưng nếu người ta chú ý đọc thượng văn và hạ văn của lời giải nghĩa của Phao-lô thì người ta sẽ hiểu rằng, Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, còn chữ **bãi bỏ**, hay là **vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi** như các bản dịch đã không dịch đúng với ý nghĩa sự giải nghĩa của sứ đồ Phao-lô, khi ông sử dụng tiếng Hê-bơ-rơ để giải nghĩa cho những người Hê-bơ-rơ tại thành Giê-ru-sa-lem.

Nếu quả thật như người ta đã dịch rằng **Luật pháp vì không quyền không ích nên đã bị bãi bỏ rồi**, thì Đức Chúa Jê-sus Christ của chúng ta đã đến thế gian này để làm cho Luật pháp nào được vững lập và chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn nào khác với các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban dân Y-sơ-ra-ên, mà Ngài gọi đó là sự yêu thương của Đức Chúa Cha, như Lời Chúa đã được chép trong Giăng 15:10: **Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài?**

Đức Chúa Jê-sus đã khẳng định cách nghiêm khắc về Luật pháp của Đức Chúa Trời là không thể bỏ được như Lời Ngài đã phán với những người Giu-đa:

Giăng 10:34-36: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến

là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cố sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?

Để hiểu rõ giá trị thật của các lời trong thư trên của sứ đồ Phao-lô gửi cho người Hê-bơ-rơ, chúng ta hãy xem thư của sứ đồ Phao-lô gửi cho Hội-Thánh tại thành Rô-ma, liên quan đến Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó là không bao giờ qua đi và không thể bỏ được, vì Luật pháp đó là con đường cứu rỗi loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng vì những sự hay chết của các thầy tế lễ và những kẻ gọi là các thầy thông giáo, đã khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, nghĩa là vì những kẻ gọi là thầy thông giáo (mà ngày nay có thể gọi là những kẻ đứng giảng trong những nơi mà người ta gọi là nhà thờ phượng của Hội-Thánh) đã không có sự xúc dầu của Đức Giê-hô-va, nhưng họ tự lập mình làm thầy dạy luật, đã giảng dạy sai trật, khiến cho những người nghe đạo hiểu sai Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi người ta hiểu sai, người ta sẽ áp dụng sai so với yêu cầu của Luật pháp. Khi người ta làm sai Luật pháp thì người ta vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi mình mà họ phải bị Luật pháp trừng phạt tùy theo sự vi phạm của họ.

Khi người ta bị luật pháp của Đức Chúa Trời trừng phạt (bởi người ta vi phạm Luật pháp) vì họ đã làm theo, tin theo các lời dạy của những người mang danh chức là thầy dạy luật, thì họ cay đắng và không tin vào Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa! Chính hậu quả của những sự giảng dạy sai lầm đã khiến cho những người mang danh là tuyển dân của Đức Chúa Trời bị Luật pháp trừng phạt mà người ta đã không nhận biết rằng, không phải bởi Luật pháp của Đức Chúa Trời gây ra những tai họa cho họ mà là do chính họ đã không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, như kẻ mù lại bị những kẻ mù dẫn đường, khiến họ rơi xuống hố vậy.

Giê-rê-mi 8:1-13: Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn

quân phán vậy. Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mãi miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thế nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rít vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Nếu nhìn vào những sự đã xảy đến với hết thầy các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus kể từ khi bắt Ngài tại vườn Ghết-sê-ma-nê cho đến khi Đức Chúa Jê-sus từ kẻ chết sống lại và chiếu theo tiêu chuẩn của Luật pháp đối với những người được gọi là môn đồ, thì họ (tức là các môn đồ của Chúa Jê-sus) đã trở thành những người vô tín và phản bội Chúa mình, dù trong thâm tâm của họ không bao giờ muốn điều tồi tệ đó lại xảy ra đối với mình.

Trước khi Đức Chúa Jê-sus bị các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem bắt và giao cho dân ngoại đóng đinh Ngài trên thập tự giá, các môn đồ của Chúa Jê-sus đã được nghe rất nhiều và kỹ về mục đích Đức Chúa Jê-sus phải đến thế gian này và trách nhiệm của họ cũng như hết thầy những người muốn linh hồn mình được cứu rỗi trước các Lời phán dạy của Ngài, như chúng ta đã được nghe ở phần trước của bài này, nhưng các môn đồ của Chúa Jê-sus đã không để cho những Lời giảng của Ngài có chỗ ở trong lòng họ, hay có thể nói những Lời của Đức Chúa Jê-sus đã giảng đó đã không đến được với ngọn đèn của Đức Giê-hô-va ở trong lòng họ, vì thế cho nên khi giờ của sự tối tăm ập đến, họ đã không giữ được lời hứa của mình đối với Chúa Jê-sus.

Đức Chúa Jê-sus đã dùng Lời của Ngài để dạy dỗ rất nhiều người và trong tất cả mọi trường hợp, các môn đồ của Chúa Jê-sus đều được nghe cả, nhưng họ đã không để ý đến các Lời đó, vì có thể họ đã cho rằng, Chúa Jê-sus đã phán dạy ai điều gì, thì điều đó chắc không can hệ đến họ!

Ma-thi-ơ 8:18-22: **Vả, khi Đức Chúa Jê-sus thấy đoàn dân đông lắm ở xung quanh mình, bèn truyền qua bờ bên kia. Có một thầy thông giáo đến, thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy, thầy đi đâu, tôi sẽ theo đó. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song Con người không có chỗ mà gối đầu. Lại một môn đồ khác thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, xin Chúa cho phép tôi về chôn cha tôi trước đã. Nhưng Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy theo ta, để kẻ chết chôn kẻ chết.**

Có một nguyên tắc mà Đức Chúa Jê-sus đã phán, không phải với những người đến nghe Ngài giảng mà là với Phi-lát, người Rô-ma, là người ra lệnh đóng đinh Chúa Jê-sus trên thập tự giá, đó là:

Giăng 18:36-37: **Đức Chúa Jê-sus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặt ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Làm chứng cho Lễ thật là làm chứng về công việc của Nước Đức Chúa Trời mà chính Thần của Đức Giê-hô-va cai trị trong tất cả muôn vật và trong mọi sự, từ các thiên binh, thiên sứ đến loài người và quyền lực của ma quỷ cũng đều thuộc về Đức Giê-hô-va cai trị, không sự tây vạ.

Nếu chúng ta chú ý vào mọi sự đã được chép trong bốn sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca và sách Giăng, chúng ta sẽ thấy rằng các môn đồ của Chúa Jê-sus cũng như hết thầy loài người trong thế gian này đều phải chịu trách nhiệm cho sự sống của linh hồn mình và như vậy, khi Đức Chúa Jê-sus rao giảng, Ngài không có sự tây

vị các môn đồ của mình và Ngài sẽ trả lời khi các môn đồ của Ngài hỏi Ngài, bằng không, Ngài sẽ không tỏ ra cho họ thêm điều chi sau khi Ngài đã giảng cho đoàn dân đông nghe.

Đức Chúa Jêsu đã phán dạy các môn đồ của Ngài về việc họ phải liệu mình vác thập tự giá mình mà theo Ngài, nhưng dường như các môn đồ của Chúa Jêsu chưa thật hiểu ý nghĩa của sự vác thập tự giá mình mà theo Chúa là như thế nào, vì đối với họ, thập tự giá chỉ dành cho những người phạm tội phải chết mà thôi, còn họ đã được Chúa Jêsu kêu gọi làm môn đồ Ngài và họ thấy điều yêu mến Chúa, thì chuyện đối diện với thập tự giá là điều chỉ để nói mà răn dạy họ sống cho cẩn thận mà thôi!

Ma-thi-ơ 16:24-28: Đức Chúa Jêsu bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liệu mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, ta nói cùng các người, trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài.

Nguyên văn câu 24 chép trong Bản Kinh-Thánh Kinh James version như sau: ²⁴Then ^{G5119} said ^{G2036} Jesus ^{G2424} unto his disciples ^{G3101}, If ^{G1487} any ^{G1536} man will ^{G2309} come ^{G2064} after ^{G3694} me, let him deny ^{G533} himself ^{G1438}, and take ^{G142} up his cross ^{G4716}, and follow ^{G190} me.

Có nghĩa là: *Bấy giờ Chúa Jêsu phán với các môn đồ của Ngài rằng: Nếu người nào muốn theo Ta thì người đó phải từ bỏ chính mình và mang lấy thập tự giá mình mà theo Ta.*

Chúng ta có thể đặt một câu hỏi ở đây đối với những người muốn tin theo Chúa Jêsu, vì hầu như hết thấy những người tin Chúa đều chỉ nghĩ đến việc *tin Chúa để được cứu rỗi linh hồn* mình, chứ người ta không nghĩ rằng họ phải vác thập tự giá mình để theo Chúa, trong khi Chúa Jêsu đã phán rằng Ngài sẽ phải lên thập tự giá và hễ ai tin Ngài thì cũng sẽ làm việc như Ngài đã làm! Theo sự công bình của Đức Chúa Trời thì mọi người tin Chúa phải vác thập tự giá mình mà theo Chúa, và Chúa Jêsu đi đâu thì những người tin Ngài cũng sẽ phải theo Ngài đi đến nơi đó và đó cũng là điều mà Chúa Jêsu đã cầu xin với Đức Chúa Cha giúp cho những người tin Ngài cũng sẽ được hưởng tình yêu thương mà Đức Chúa Cha đã ban cho Ngài vậy.

Giăng 17:25-26: *Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.*

Nhiều người tin Chúa đã hiểu không đúng về tình yêu thương của Đức Chúa Cha, là vì những người đứng giảng đã không thật sự hiểu đúng về tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người, nên họ đã giảng rằng, vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsu Christ làm giá cứu chuộc họ... còn họ, những người tin Đức Chúa Jêsu Christ là Con một Đức Chúa Trời sẽ được giải thoát khỏi những sự rửa sả, khỏi mọi quyền lực của sự tội và sự chết và đến kỳ, Ngài (Đức Chúa Jêsu Christ) sẽ đem họ về thiên đàng sống đời đời với Ngài!

Chúa Jêsu đã công bố một lễ thật rất quan trọng, đó là Đức Chúa Cha đã yêu thương Ngài nên đã trao cho Ngài một công việc cực kỳ khó khăn, đó là Ngài sẽ phải gánh lấy hết thảy mọi tội lỗi của những người nào sẽ tin đến Ngài và thân thể xác thịt mà Ngài phải mang khi Ngài đến thế gian này sẽ phải bị người ta đóng đinh trên thập tự giá như một tội nhân phạm những tội gian ác nhất và thân thể xác thịt đó sẽ phải chịu chết trên thập tự giá đó thay cho những người đã tin đến Danh Ngài, hầu cho những người đó sẽ được giải cứu khỏi sự hư mất đời đời, mà được về với Đức Chúa Cha nơi thiên đàng.

Vậy thì tình yêu thương của Đức Chúa Cha ở đâu khi Đức Chúa Jêsu phải nhận lấy hình phạt như vậy trên thập tự giá?

Giăng 8:28-29: *Vậy Đức Chúa Jêsu phán rằng: Khi các người treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết ta là ai, và biết ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha ta đã dạy ta. Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài.*

Trở lại với chức vụ của Giô-suê trước khi người dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đan để vào chiếm

xứ Ca-na-an, chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì với Giô-suê.

Giô-suê 1:1-9: Sau khi Mô-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Mô-se, mà rằng: Mô-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Mô-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như ta đã ở cùng Mô-se; ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Mô-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.

Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Lời không bao giờ thay đổi của Ngài cho những người nào tin cậy Ngài, vâng giữ các mạng lệnh của Ngài và làm theo. Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là sự yêu thương của Đức Chúa Trời và Luật pháp của Đức Chúa Trời ý tưởng bình an chứ không phải tai họa và ý tưởng của Đức Giê-hô-va cũng là bốn tánh của Ngài.

Tội lỗi của A-đam đã bán đứng dòng dõi ra từ người cho tội lỗi và bởi cố đó mà hết thảy loài người đã bị nhuộm bởi bốn tánh của ma quỷ và tự nhiên trở thành con của sự thanh nộ. Nhưng Đức Chúa Trời đã vì lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta được sự sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà chúng ta được cứu rỗi, và Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà chúng ta được cứu, điều đó không phải đến từ chúng ta, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jê-sus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo.

Nếu chúng ta không chấp nhận thập tự giá thì điều đó đồng nghĩa với việc chúng ta từ chối sự chết của bản ngã xác thịt hay hư nát này và nếu bản ngã hay chết của thân thể xác thịt này không chết đi thì tâm linh của chúng ta không thể sống lại mà được trở về làm con cái của Đức Chúa Trời.

Tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta ấy là chính Ngài sẽ giúp cho chúng ta làm chết bản ngã xác thịt mình, nhưng làm cho tâm linh chúng ta được sống lại như Đức Chúa Jê-sus Christ đã sống lại từ sự chết vậy.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Khi một người không có sự hiểu biết về sự sống lại trong Nước Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không dám tự bỏ mình đi, vì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong xác thịt của người ta sẽ trở dậy để bênh vực quyền lợi của nó, thay vì nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời, là Đấng ban sự sống cho muôn vật, trong đó có loài người cả thuộc thể và thuộc linh.

Khi một người có được sự thông biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, người ấy sẽ nhận biết được hậu quả của tội lỗi, đồng thời cũng nhận biết được kết quả của sự công bình mà người ấy có được trong Đức Chúa Trời sẽ khiến người đó được hưởng phước hạnh qua nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là:

Giăng 15:1-6: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy.

Hê-bơ-rơ 6:7-8: Vả, một đám đất nhờ mưa được nhuận mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phúc lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.

Các môn đồ của Chúa Jê-sus đã nghi ngờ sự sống lại của Chúa Jê-sus ngay cả khi Ngài xuất hiện trước mặt họ sau khi họ đã được nghe hai người đàn bà mang tên Ma-ri báo tin về sự sống lại của Ngài.

Ma-thi-ơ 28:16-17: Mười một môn đồ, đi qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa Jê-sus đã chỉ cho. Khi môn đồ thấy Ngài, thì thờ lạy Ngài; nhưng có một vài người nghi ngờ.

Mác 16:9: Vả, Đức Chúa Jê-sus đã sống lại buổi sớm mai ngày thứ nhất trong tuần lễ, thì trước hết hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len, là người mà Ngài đã trừ cho khỏi bảy quỷ dữ. Người đi đem tin cho những kẻ theo Ngài khi trước, và nay đang tang chế khóc lóc. Nhưng các người ấy vừa nghe nói Ngài sống, và người từng thấy Ngài, thì không tin. Kế đó, Đức Chúa Jê-sus lấy hình khác hiện ra cho hai người trong bọn môn đồ đang đi đường về nhà quê. Hai người nầy đi báo tin cho các môn đồ khác, nhưng ai nấy cũng không tin. Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cỏi, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại.

Như phần trước chúng ta đã suy gẫm về nguyên nhân khiến các môn đồ của Chúa Jê-sus không tin Chúa Jê-sus sống lại, ấy là vì trong khi theo Chúa Jê-sus, họ đã không chú ý nghe và tiếp nhận những Lời mà Chúa Jê-sus đã phán dạy và như vậy, họ đã không được Đức Thánh-Linh ghi tạc Lời của Đức Chúa Jê-sus vào trong lòng họ, đồng nghĩa với việc ngọn đèn tâm linh họ đã không được Đức Thánh-Linh thắp sáng, nên khi sự tối tăm ập đến, các Lời mà họ đã được nghe Chúa Jê-sus giảng trước đó đã không còn được lưu giữ ở trong tâm linh họ nữa, thay vào đó là khả năng nhận biết của trí khôn loài người xác thịt mà thôi, vì tâm linh của họ chưa được vào trong Nước Đức Chúa Trời như Đức Chúa Jê-sus đã phán.

Trở lại với hai môn đồ của Chúa Jê-sus đang khi bước trên đường Em-ma-út khi họ trở về quê, họ đã được Chúa Jê-sus làm cho tỉnh thức và ngay sau khi họ đã thật sự kinh nghiệm được Chúa Jê-sus đã sống lại, họ liền trở lại thành Giê-ru-sa-lem để báo tin cho các môn đồ khác biết tin mừng này.

Lu-ca 24:30-49: Đang khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh, chúc tạ, đoạn, bẻ ra cho họ. Mắt họ bèn mở ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoát biến đi không thấy. Hai người nói cùng nhau rằng: Khi nầy đi đường, Ngài nói cùng chúng ta và cắt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng nóng nẩy sao? Nội giờ đó, họ liền đứng dậy, trở về thành Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ đồ cùng các môn đồ khác đang nhóm lại, nói với họ rằng: Chúa thật đã sống lại, và hiện ra với Si-môn. Rồi hai người thuật lại sự đã xảy đến khi đi đường, và nhìn biết Ngài lúc bẻ bánh ra là thế nào. Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jê-sus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy sờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cơ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.

Trong trường hợp này, Lời Chúa chép từ câu 36 đến câu 41 đã cho chúng ta thấy các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus đã không thật sự tin, nhưng lấy làm lạ về sự hiện ra của Đức Chúa Jê-sus. Chúng ta có thể thấy rõ sự hạn chế về khả năng phân biệt của trí tuệ loài người xác thịt, khi người ta đã in trí, nghĩa là đã ấn định một sự việc nào đó theo cách người ta tin, thì mọi thông tin khác với những sự người ta đã in trí đó, sẽ không có giá trị đối với người ta nữa, cho đến khi người ta có cơ hội để kiểm chứng sự việc đó, bấy giờ sự ấn định kia sẽ được thay đổi hoặc không thể thay đổi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ sự yếu đuối và hay chết của loài người xác thịt, nên Ngài đã quyết định ban Luật pháp của Ngài cho loài người, để loài người sẽ nhờ sự thực hành và sống theo Luật pháp của Ngài mà làm mới lại tâm trí mình, hầu cho tâm linh của người ta sẽ không bị ngăn trở bởi những sự hay chết của tâm trí xác thịt nữa, mà tiếp nhận được những sự trọn lành trong của Lời Đức Chúa Trời.

Rô-ma 1:13-17: **Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn anh em không biết rằng đã ghe phen tôi toan đi thăm anh em, đặng hái trái trong anh em cũng như trong dân ngoại khác; song về sự đó tôi bị ngăn trở cho đến bây giờ. Tôi mắc nợ cả người Greek lẫn người Barbarians, cả người thông thái lẫn người ngu dốt. Ấy vậy, hễ thuộc về tôi, thì tôi cũng sẵn lòng rao Tin Lành cho anh em, là người ở thành Rô-ma. Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.**

Rô-ma 12:1-3: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần (*tâm trí - theo nguyên bản*) mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người.**

Để xây dựng một công trình có độ bền chắc lâu dài và an toàn, vật liệu được dùng để xây dựng công trình đó được đề cập tới trước hết, trước khi người ta bắt tay xây dựng một cái nền vững chắc cho công trình đó và người ta phải tôn trọng việc thi hành đúng theo thiết kế của kỹ sư xây dựng.

Tin Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình là một quyết định đúng, nhưng thực hành chữ **tin** đó thì không phải mọi người mang danh là người tin Chúa đều có sự hiểu biết giống nhau và như vậy, vật liệu mà người ta dùng để xây dựng **đức tin** của mình để **tin** và noi theo Đức Chúa Jê-sus Christ cho được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời thì mọi người tin Chúa phải có theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã cảnh cáo hết thảy những người đến nghe Ngài giảng, trong đó có các môn đồ của Ngài, rằng: **“Ta sẽ chỉ cho các ngươi biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.”** (Lu-ca 6:47-49)

Sứ đồ Phao-lô đã sử dụng sai vật liệu xây dựng đức tin của mình khi ông còn là một người Pha-ri-si, trong hàng ngũ những người được gọi là kính sợ Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì Phao-lô (khi còn mang tên là Sau-lô) chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-sơ-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ri-si; về lòng sốt sắng, thì là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì không chỗ trách được (Phi-líp 3:5-6). Cho đến khi ông được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, bấy giờ ông mới nhận biết được vật liệu thật duy nhất để gây dựng đức tin của mình vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ đó chính là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Rô-ma 8:1-11: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải**

làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsu sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsu Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.

Lời chứng này của sứ đồ Phao-lô có gì đặc biệt khi đối với những sự dạy dỗ của Đức Chúa Jêsu Christ?

Giăng 3:3&5: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời... Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.

Giăng 4:23-24: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsu đã trở nên vô tín trước sự sống lại của Chúa mình, dù trong thời gian hơn ba năm theo Chúa, họ đã được nghe Chúa Jêsu phán nhiều lần về mục đích mà Ngài phải đến thế gian này là để tìm kiếm chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Ngài tìm kiếm tâm linh của những người được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và trách nhiệm của Ngài là làm cho những chiên lạc mà Ngài đã tìm được đó được sống lại nơi ngày sau rốt này và để khiến cho những chiên lạc được tìm thấy đó được sự sống lại, thì Ngài đã ban cho họ các Lời mà Đức Chúa Cha đã phán với Ngài và Lời Đức Chúa Trời là Bánh và Nước hằng sống, để truyền lại cho những chiên đó, hầu cho những chiên đó sẽ nhờ sự tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài và học theo Ngài mà được sự sống lại và sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời.

Giăng 6:35-40: Đức Chúa Jêsu phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Nhiều người tin Chúa đã nhầm lẫn giữa Luật pháp văn tự với Bánh và Nước hằng sống, vì thế cho nên họ đã trở nên giống như những người Pha-ri-si trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa vậy, khi họ đọc Lời Chúa trong Kinh Thánh cho thuộc và tin rằng, Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho tâm linh của họ cho được sự sống lại!

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsu cũng đã mắc sai lầm này trong khi họ đi theo Ngài, họ đã không chú ý để tiếp nhận những sự giảng dạy của Ngài vào nơi lòng mình, dù Đức Chúa Jêsu đã cảnh cáo người ta về những sự hiểu sai của họ đối với các Lời mà Ngài đã phán dạy họ.

Giăng 6:53-66: Đức Chúa Jêsu bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsu phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsu tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó,

bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa.

Đức Chúa Jêsus đã phán với mọi người đến nghe Ngài, cùng với các môn đồ của Ngài về sự sống trong họ chỉ có thể có được, nếu họ ăn thịt Ngài và uống huyết Ngài, ấy là Ngài phán về nguyên tắc của sự sống lại và sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người, nghĩa là cho những người nào nghe Lời của Ngài được phán qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và tin đến Danh Ngài.

Bánh và Nước hằng sống mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây sẽ được ban cho những người tin vào mọi Lời mà Ngài đã phán dạy, nhưng không phải là ngay khi họ nghe các Lời của Ngài thì họ liền nhận biết Bánh và Nước đó, nhưng là khi Đức Chúa Jêsus sống lại, chính Thánh Linh, là Thần Lễ thật sẽ khiến cho các Lời của Đức Chúa Jêsus đã rao giảng ra và đang có ở trong lòng của những người đã tiếp nhận các Lời của Chúa Jêsus tỏ sự sáng có trong mình ra, khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va ở trong những người đó sáng lên mà nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ, không phải chỉ trong thể xác thịt mà cả trong thể Thần Linh nữa.

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết rõ ai là người kính sợ Ngài và yêu mến Ngài, nên Ngài đã phán với tiên tri Ê-sai về việc người sẽ giảng cho người ta nặng tai, béo lòng, nhưng những kẻ đó sẽ không hiểu chi, nghĩa là không nhận lãnh được bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, vì những kẻ đó không có lòng kính sợ và không yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, những người đó đến nghe Lời của Đức Chúa Trời là để mong cho họ được chữa lành, được phước hạnh chứ không phải đến để làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 6:8-13: Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây đề, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Khi Đức Chúa Jêsus thấy các môn đồ của Ngài không tin và nghi ngờ về sự sống lại của Ngài, vì Ngài biết họ đã tưởng mình đang nhìn thấy linh hồn của Ngài, nên Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy sờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cơ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.

Nếu người tin Chúa mà không được Chúa mở trí cho, thì người ta sẽ không thể hiểu được Lời Chúa trong Kinh-Thánh, điều đó không có nghĩa là mọi người phải cầu xin Đức Chúa Jêsus Christ mở trí cho mình thì tâm trí của người ấy mới được mở, vì chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ mở trí cho người nào tin

cây, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là sự sống lại và sự sống đời đời cho hết thảy những ai nghe Lời Đức Chúa Trời mà kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Đức Chúa Trời.

Có người sẽ hỏi rằng, *căn cứ theo những sự đã xảy ra đối với các môn đồ của Chúa Jêsus như vậy, sao Chúa Jêsus vẫn tìm kiếm họ, tha thứ cho họ và họ vẫn được làm môn đồ của Ngài ?*

Đức Chúa Trời là nhân từ và sự nhân từ của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và trước khi Ngài bị đóng đinh trên thập tự giá, Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.”** (Giăng 6:37-40)

Cũng một lễ ấy, chúng ta cũng thấy sự thành tín của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài.

Giăng 13:1-17: Trước ngày lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus biết giờ mình phải lìa thế gian đang trở về cùng Đức Chúa Cha đến rồi; Ngài đã yêu kẻ thuộc về mình trong thế gian, thì cứ yêu cho đến cuối cùng. Đang bữa ăn tối (ma quỷ đã để mưu phản Ngài vào lòng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt con trai Si-môn), Đức Chúa Jêsus biết rằng Cha đã giao phó mọi sự trong tay mình, và mình đã từ Đức Chúa Trời đến, cũng sẽ về với Đức Chúa Trời, nên đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vắt ngang lưng mình. Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu, và rửa chân cho môn đồ, lại lấy khăn mình đã vắt mà lau chân cho. Vậy, Ngài đến cùng Si-môn Phi-e-rơ, thì người thưa rằng: Chúa ôi, chính Chúa lại rửa chân cho tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hiện nay người chẳng biết sự ta làm; nhưng về sau sẽ biết. Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa sẽ chẳng rửa chân tôi bao giờ! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta không rửa cho người, người chẳng có phần chi với ta hết. Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng những rửa chân mà thôi, lại cũng rửa tay và đầu nữa! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa chân, thì được sạch cả. Vả, các người đã được tinh sạch, nhưng chưa được tinh sạch đều. Vì Ngài đã biết ai sẽ phản Ngài; tại thế cho nên Ngài phán rằng: Các người chẳng phải hết thảy đều được tinh sạch. Sau khi đã rửa chân cho môn đồ, Ngài mặc áo lại; đoạn ngồi vào bàn mà phán rằng: Các người có hiểu điều ta đã làm cho các người chẳng? Các người gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các người nói phải, vì ta thật vậy. Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân cho các người, thì các người cũng nên rửa chân lẫn cho nhau. Vì ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình. Ví bằng các người biết những sự này, thì có phước, miễn là các người làm theo.

Chúa Jêsus đã biết trước các môn đồ của Ngài sẽ vấp phạm vì cơ Ngài, nhưng để kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời được hoàn thành và các lời tiên tri chép trong Kinh-Thánh được ứng nghiệm, các môn đồ của Chúa Jêsus đã trở nên một phần trong kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời. Họ không bị phán xét nhưng được thương xót và Đức Chúa Trời cũng đã làm như vậy cho chúng ta nơi ngày sau rốt này. A-men!

Hết phần 4.